

Số: /TB-UBND

TP. Kon Tum, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Về việc tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm đợt 1 năm 2024

Trên cơ sở Thông báo số 13/TB-CCCNTY ngày 21/6/2024 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh về việc triển khai tiêm phòng vắc xin LMLM gia súc, Cúm gia cầm, Tam liên lợn đợt 1 năm 2024; vắc xin Tụ huyết trùng trâu bò năm 2024; Kế hoạch số 284/KH-UBND, ngày 25/12/2023 của UBND thành phố về việc phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2024 trên địa bàn thành phố; xét nội dung tham mưu của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thành phố¹, Ủy ban nhân dân thành phố triển khai tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm đợt 1 năm 2024 cụ thể, như sau:

1. Thời gian thực hiện: Từ ngày 05/7/2024 đến ngày 30/8/2024 (*thanh quyết toán dứt điểm trước ngày 10/9/2024*).

2. Loại vắc xin tiêm phòng:

2.1. Vắc xin tiêm cho trâu, bò:

- Vắc xin Lở mồm long móng type O,A;
- Vắc xin Tụ huyết trùng nhũ dầu chủng P52.

2.2. Vắc xin tiêm cho gia cầm: Vắc xin Cúm gia cầm vô hoạt nhũ dầu.

2.3. Vắc xin tiêm cho lợn:

- Vắc xin Lở mồm long móng type O;
- Vắc xin Tam liên (*Dịch tả lợn cổ điển+Tụ huyết trùng+Phó thương hàn*).

* **Chú ý:** Đối với các loại vắc xin Lở mồm long móng và Tam liên tiêm phòng cho lợn sinh sản (*lợn nái, lợn đực giống và lợn hậu bị*): ưu tiên tiêm vắc xin Lở mồm long móng trước và sau 07 ngày kể từ ngày tiêm vắc xin Lở mồm long móng thì mới tiêm vắc xin Dịch tả lợn cổ điển hoặc vắc xin Tam liên.

3. Đối tượng tiêm phòng và tỷ lệ tiêm phòng:

3.1. Đối tượng tiêm phòng:

- *Vắc xin Lở mồm long móng trâu, bò:* Tiêm phòng lần đầu, đối với gia súc mới tiêm phòng bắt đầu tiêm lúc 02 tuần - 16 tuần tuổi; lặp lại lúc 03 - 4 tuần sau khi tiêm mũi 1; tiêm nhắc lại 06 tháng/01 lần.

- *Vắc xin Tụ huyết trùng trâu bò:* Tiêm cho trâu, bò và bê, nghé từ 02 tháng tuổi trở lên, tiêm nhắc lại sau 11-12 tháng.

¹Tại Báo cáo số 105/BC-TTĐVNN, ngày 26/6/2024.

- *Vắc xin Cúm gia cầm*: Tiêm cho đàn gia cầm (gà, vịt, ngan, chim cút) khỏe mạnh, trong độ tuổi tiêm phòng.

- *Vắc xin Lở mồm long móng lợn*: Tiêm cho lợn sinh sản (lợn nái, lợn đực giống và lợn hậu bị) khỏe mạnh; tiêm trước khi thực hiện phối giống 02 tuần và thao tác thận trọng đối với lợn nái mang thai.

- *Vắc xin Tam liên lợn*: Tiêm cho lợn khỏe mạnh từ 03 tuần tuổi trở lên, nên tiêm nhắc lại sau 02 tuần. Không tiêm cho lợn thịt trong vòng 01 tháng trước khi xuất chuồng để giết mổ; không tiêm những con đang mắc bệnh hoặc quá gầy yếu; chú ý thao tác thận trọng đối với lợn nái mang thai.

Lưu ý: Khi tiêm phòng các loại vắc xin cho lợn sinh sản: Ưu tiên tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng trước, sau đó mới tiêm vắc xin Tam liên. Thời gian cách nhau của 02 loại vắc xin trên ít nhất 01 tuần.

3.2. Phạm vi tiêm phòng và tỷ lệ tiêm phòng:

- Đối với vắc xin Lở mồm long móng trâu, bò: Tiêm phòng cho đàn trâu, bò và bê, nghé trong diện tiêm phòng trên địa bàn toàn thành phố; số lượng trâu, bò được tiêm phòng đạt tỷ lệ trên 80% so với tổng đàn tại thời điểm tiêm phòng (100% số gia súc trong diện tiêm).

- Đối với vắc xin Lở mồm long móng tiêm cho lợn: Tỷ lệ tiêm phòng phải đạt trên 80% tổng đàn lợn sinh sản (100% số gia súc trong diện tiêm).

- Đối với vắc xin Tam liên: Tỷ lệ tiêm phòng phải đạt trên 80% tổng đàn (100% số động vật trong diện tiêm).

- Đối với vắc xin Tụ huyết trùng trâu, bò: Tiêm phòng cho đàn trâu, bò và bê, nghé trong diện tiêm phòng trên địa bàn, tỷ lệ đạt trên 80% so với tổng đàn (100% số gia súc trong diện tiêm).

- Đối với vắc xin Cúm gia cầm: Tiêm phòng cho đàn gia cầm tại các địa phương có nguy cơ cao, là ổ dịch cũ, có tổng đàn chăn nuôi gia cầm tập trung.

Nhằm đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng chung của thành phố theo quy định và phòng, chống không để xảy ra dịch bệnh, đối với đàn trâu, bò, đàn lợn, gia cầm không thuộc đối tượng được hỗ trợ, các địa phương vận động, khuyến cáo chủ trang trại, chủ hộ chăn nuôi chủ động mua và thực hiện việc tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng, Tụ huyết trùng trâu bò và Tam liên cho đàn vật nuôi tại cơ sở phải có sự giám sát của Cơ quan thú y cấp huyện.

4. Kỹ thuật tiêm phòng, sử dụng và bảo quản vắc xin:

4.1. Kỹ thuật tiêm phòng

a) Tập trung và cố định động vật để tiêm phòng

- Đối với tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng và Tụ huyết trùng cho trâu, bò: Các địa phương (cấp xã) phải tổ chức huy động các lực lượng tại chỗ (như dân quân, đoàn thanh niên, hội phụ nữ ...) và lực lượng trong thôn, tổ dân

phổ tổ chức làm róng cố định, hướng dẫn người dân tập trung gia súc tại khu vực được làm róng để cố định gia súc và phối hợp thực hiện tiêm phòng.

+ Đối với vùng chăn nuôi trâu, bò thả rông: Vận động nhân dân đưa trâu, bò trong rừng về hoặc tập trung trâu, bò tại một khu vực nhất định; tổ chức làm róng, giá cố định và có biện pháp cố định trâu, bò để tiêm phòng đạt hiệu quả.

- Đối với tiêm phòng vắc xin cho lợn, gia cầm: Các hộ chăn nuôi phải phối hợp bắt giữ, cầm cột, cố định vật nuôi để lực lượng thú y thực hiện tiêm phòng.

b) Vị trí tiêm

- *Tiêm phòng vắc xin LMLM trâu, bò:* Tiêm dưới da cổ phía sau vai.

- *Đối với vắc xin Tụ huyết trùng trâu, bò:* Tiêm bắp thịt vùng cổ trước vai của trâu, bò (*sử dụng kim tiêm 16 dài để thực hiện tiêm phòng cho gia súc*).

- *Tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng lợn và Tam liên lợn:* Tiêm dưới da hoặc bắp thịt vùng sau gốc tai của lợn.

- *Đối với tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm:* Tiêm dưới da cổ (1/3 phần dưới, sau cổ).

c) Dụng cụ tiêm phòng: Sử dụng dụng cụ tiêm phòng (xy lanh, kim tiêm) phù hợp với đối tượng tiêm phòng, lứa tuổi vật nuôi được tiêm phòng, dụng cụ tiêm phòng phải đảm bảo được sát khuẩn vô trùng trước khi tiêm cho động vật; trong quá trình tiêm phòng, nên thay kim đã được vô trùng trước khi tiêm cho vật nuôi của hộ mới.

4.2. Sử dụng và bảo quản vắc xin

a) Sử dụng vắc xin

- Trước khi tiêm, phải đưa nhiệt độ của lọ vắc xin về nhiệt độ phòng (khoảng 25⁰C) và lắc kỹ chai vắc xin trước khi hút vắc xin để tiêm phòng.

- Liều lượng vắc xin đối với từng loài động vật theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin (*trước khi tiêm phòng nhân viên thú y, người thực hiện tiêm phòng cần phải đọc kỹ hướng dẫn sử dụng đối với từng loại vắc xin*).

- Đối với vắc xin Cúm gia cầm tiêm phòng cho từng loài, từng độ tuổi sẽ có liều lượng khác nhau, cụ thể như sau:

Đối tượng tiêm phòng	Lứa tuổi gia cầm tiêm phòng (ngày tuổi)	Liều lượng vắc xin tiêm phòng (ml)	Ghi chú
Gà	14-21	0,3	Các trường hợp khác theo hướng dẫn của Nhà sản xuất vắc xin.
	> 21	0,5	
Vịt, ngan	14-35	0,3	
	> 35	0,5	
Chim cút	21 – 30	0,3	

b) Bảo quản vắc xin

- Tất cả các loại vắc xin đều phải được bảo quản tại tủ lạnh, luôn đảm bảo duy trì nhiệt độ tại ngăn chứa vắc xin từ **02⁰C** đến **08⁰C**. Tuyệt đối không được làm đông đá vắc xin, không để ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp vào vắc xin;

- Trong quá trình đi tiêm phòng, vắc xin phải được bảo quản trong thùng bảo ôn có đá lạnh, đảm bảo duy trì nhiệt độ trong thùng bảo ôn từ **02⁰C** đến **08⁰C**. Số lượng vắc xin mang đi tiêm phòng phải phù hợp, tương ứng số lượng động vật dự kiến tiêm, tránh trường hợp mang dư thừa có thể dẫn đến hư hỏng vắc xin.

- Đối với những lọ vắc xin Lở mồm long móng đã mở chỉ nên sử dụng trong vòng 24 giờ với điều kiện được bảo quản ở nhiệt độ từ 02⁰C – 08⁰C và không đâm kim vào nút cao su nhiều lần.

*** Ghi chú:**

- Chỉ tiêm phòng cho động vật khỏe mạnh, đúng độ tuổi; thao tác cẩn thận đối với gia súc mang thai đặc biệt là gia súc mang thai giai đoạn cuối.

- Lưu giữ vỏ chai vắc xin sau khi sử dụng để tiêu hủy theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

5. Phân bổ vắc xin và nguồn kinh phí:

5.1. Phân bổ vắc xin: Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

5.2. Nguồn kinh phí phục vụ công tác tiêm phòng:

a) Đối với vắc xin tiêm phòng:

- Vắc xin LMLM (cả 02 diện người kinh và đồng bào DTTS), vắc xin Cúm gia cầm và vắc xin Tam liên lợn, Tụ huyết trùng trâu, bò cho diện hộ người ĐBDTTS: Do ngân sách tỉnh hỗ trợ.

- Đối với vắc xin Tam liên, vắc xin Tụ huyết trùng trâu bò tiêm phòng cho gia súc của người Kinh: Chủ gia súc phải chi trả toàn bộ chi phí tiêm phòng (*tiền mua vắc xin và tiền công tiêm phòng*); UBND các xã, phường khuyến cáo chủ trại, hộ chăn nuôi chủ động mua vắc xin để tiêm phòng tại cơ sở nhằm đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng chung của thành phố theo quy định, đăng ký nhu cầu mua vắc xin và thu tiền mua vắc xin nộp về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố để có cơ sở đăng ký mua vắc xin cung ứng để đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng.

b) Đối với tiền công tiêm phòng:

- Tiền công tiêm phòng vắc xin LMLM lợn, trâu, bò (cả 02 diện hộ người kinh và hộ ĐBDTTS), Tụ huyết trùng trâu, bò (diện hộ người ĐBDTTS): Giao cho Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thành phố phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tham mưu UBND thành phố hỗ trợ tiền công tiêm phòng, nhằm khuyến khích thực hiện tốt và đạt hiệu quả trong công tác tiêm phòng.

- Tiền công tiêm phòng Tam liên lợn cho hộ diện ĐBDTTS và tiêm phòng Cúm gia cầm: Các hộ dân tự chi trả.

6. Báo cáo tiến độ và thanh quyết toán: Thực hiện theo thời gian, biểu mẫu, hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi & Thú y tỉnh.

7. Tổ chức thực hiện:

7.1. Tổ chức tiêm phòng:

a. Đối với vắc xin Cúm gia cầm, Tam liên và Lở mồm long móng lợn: UBND các xã, phường chỉ đạo nhân viên thú y phối hợp với thôn trưởng, tổ trưởng chủ động triển khai tiêm phòng theo Kế hoạch.

b. Đối với vắc xin Tụ huyết trùng, Lở mồm long móng trâu bò: Để đạt hiệu quả cao nhất trong công tác phòng, chống dịch, UBND thành phố giao Chủ tịch UBND các xã, phường phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp chỉ đạo nhân viên thú y tổ chức triển khai tiêm phòng theo cụm cụ thể:

Cụm số 1: Gồm các xã, phường: Lê Lợi, Chư Hreng, Trần Hưng Đạo, Hòa Bình.

Cụm số 2: Gồm các xã, phường: Đăk Cấm, Trường Chinh, Đăk Blà, Duy Tân.

Cụm số 3: Gồm các xã, phường: Thống Nhất, Đăk Rơ Wa, Quang Trung, Nguyễn Trãi, Thắng Lợi.

Cụm số 4: Gồm các xã, phường: Ngok Bay, Vinh Quang, Ngô Mây, Kroong.

Cụm số 5: Gồm các xã, phường: Ia Chim, Đoàn Kết, Đak Năng, Quyết Thắng.

Các cụm tổ chức hoạt động thông qua Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp là đầu mối, mỗi cụm tự bầu ra cụm trưởng chỉ đạo mọi công tác trong quá trình phối hợp thực hiện.

7.2. Phòng Kinh tế thành phố:

- Cử công chức phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai kế hoạch tiêm phòng trên địa bàn thành phố.

- Báo cáo kết quả theo dõi, kiểm tra về UBND thành phố sau khi kết thúc các đợt tiêm phòng vắc xin. Kịp thời báo cáo UBND thành phố chỉ đạo, chấn chỉnh UBND các xã, phường chưa quyết liệt hoặc lơ là trong công tác tổ chức, triển khai tiêm phòng cho đàn vật nuôi;

7.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố:

Tham mưu bố trí kinh phí để đảm bảo thực hiện có hiệu quả công tác tiêm phòng đợt 1 năm 2024.

7.4. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thành phố:

- Kiểm tra, rà soát và đánh giá năng lực bảo quản vắc xin, dụng cụ tiêm phòng (*xi lanh, kim tiêm, panh, tủ lạnh, thùng bảo ôn...*) tại đơn vị và tại các xã,

phường, kịp thời có biện pháp khắc phục trước khi tiếp nhận vắc xin từ Chi cục Chăn nuôi và Thú y cũng như cấp phát về các địa phương để thực hiện tiêm phòng.

- Chủ động liên hệ với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tiếp nhận và cấp phát vắc xin cho UBND các xã, phường đúng số lượng, thời gian quy định, đảm bảo kế hoạch tiêm phòng đề ra (*số lượng vắc xin cấp phát cho các xã, phường có thể điều chỉnh phù hợp với nhu cầu thực tế của từng địa phương*).

- Là đầu mối phối hợp với UBND các xã, phường và Nhân viên thú y triển khai công tác tiêm phòng theo cụm, nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong công tác triển khai thực hiện.

- Kiểm tra, giám sát, hướng dẫn công tác tiêm phòng tại các địa phương; tổng hợp báo cáo kết quả tiêm phòng; hướng dẫn các xã, phường thanh quyết toán theo đúng quy định; Tổ chức thu gom vỏ chai lọ vắc xin đã sử dụng sau khi kết thúc mỗi chương trình để tiêu hủy theo quy định; Trường hợp UBND xã, phường triển khai không đảm bảo các nội dung theo hướng dẫn về kỹ thuật tiêm, tiến độ,... thì kịp thời báo tham mưu UBND thành phố phê bình để làm cơ sở phân loại, đánh giá cuối năm.

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tham mưu kinh phí thực hiện.

7.5. UBND các xã, phường:

- Tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người chăn nuôi các quy định của pháp luật và mục đích, lợi ích của việc tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm; vai trò, trách nhiệm của chủ vật nuôi trong công tác tiêm phòng để người dân biết, thực hiện.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch tiêm phòng đến các thôn, làng; thông báo Lịch tiêm phòng; bố trí lực lượng tiêm phòng; tuyên truyền vận động nhân dân cố định gia súc để tiêm phòng; tích cực triển khai thực hiện các biện pháp tiêm phòng; biện pháp xử lý đối với các cá nhân, tổ chức không thực hiện công tác tiêm phòng.

- Chỉ đạo Nhân viên Thú y, các Thôn trưởng vận động nhân dân khai báo chính xác số lượng đàn gia súc, gia cầm để làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch tiêm phòng vắc xin và triển khai thực hiện theo đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương;

- Huy động các lực lượng của xã, phường tham gia vận động người chăn nuôi gia súc - gia cầm tham gia hưởng ứng công tác tiêm phòng vắc xin cho vật nuôi; làm rõ cố định gia súc; hỗ trợ cầm cột, cố định gia súc để nhân viên thú y tiêm phòng và ghi chép danh sách tiêm phòng;

- Chỉ đạo nhân viên thú y xã có trách nhiệm kiểm tra, rà soát dụng cụ, vật tư phục vụ tiêm phòng tại cấp xã (*xi lanh, kim tiêm, panh, tủ lạnh, thùng bảo ôn...*); Tiếp nhận, bảo quản vắc xin và thực hiện tiêm phòng đảm bảo thời gian, kỹ thuật.

- UBND các xã, phường đăng ký nhu cầu mua vắc xin cho đàn gia súc của hộ người Kinh (*đối với loại vắc xin không được hỗ trợ*) thu tiền mua vắc xin nộp về Trung tâm dịch vụ nông nghiệp thành phố để có cơ sở đăng ký mua vắc xin cung ứng.

- Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tình hình bảo quản, sử dụng vắc xin, tiến độ tiêm phòng và việc chấp hành của người chăn nuôi trong công tác tiêm phòng..., xác nhận và chịu trách nhiệm về kết quả tiêm phòng của địa phương theo báo cáo của Nhân viên Thú y; xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định.

- Báo cáo tiến độ tiêm phòng: Trong thời gian triển khai tiêm phòng UBND các xã, phường báo cáo tiến độ triển khai tiêm phòng vắc xin gửi về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp **trước ngày thứ ba hằng tuần** để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Bố trí kinh phí hỗ trợ (*tiền xăng xe, tiền ăn...*) cho lực lượng tiêm phòng theo cụm (*nếu có*).

- Tổng hợp, báo cáo quyết toán công tác tiêm phòng, **gửi toàn bộ hồ sơ tiêm phòng trên hệ thống Ioffice** về UBND thành phố (*qua Phòng Kinh tế và Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố*). Đồng thời, nộp vỏ chai lọ vắc xin đã sử dụng sau khi kết thúc tiêm phòng từng loại, từng chương trình về Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thành phố đúng thời gian, tiến độ quy định để tiến hành tiêu hủy và làm cơ sở để tổng hợp báo cáo quyết toán đúng theo quy định; Nếu để mất vỏ chai lọ vắc xin xem như làm mất vắc xin, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về việc làm thất thoát vắc xin.

UBND thành phố thông báo để các cơ quan, đơn vị biết, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chi cục Chăn nuôi & Thú y;
- TT. HỖND TP;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp TP (t/h);
- Phòng Kinh tế TP (t/h);
- Phòng TC-KH TP (t/h);
- Đảng ủy, UBND các xã, phường (t/h);
- Trung tâm VHTTDL&TT TP (đưa tin);
- Lưu: VT, KTN

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Anh Hùng

BẢNG PHÂN BỐ VẮC XIN TIÊM PHÒNG CHO GIA SÚC, GIA CẦM ĐỢT 1/2024
(Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND, ngày tháng năm 2024 của UBND thành phố Kon Tum)

STT	Xã, phường	LMLM trâu, bò (liều)	THT trâu bò (liều)	LMLM heo (liều)	Tam liên heo (Dịch tả+THT+PTH) (liều)	Cúm gia cầm (liều)
1	Thống Nhất	350	300	0	0	0
2	Lê Lợi	400	150	100	200	0
3	Duy Tân	450	0	100	0	5,000
4	Nguyễn Trãi	500	0	50	0	3,000
5	Trường Chinh	450	350	50	200	1,000
6	Trần Hưng Đạo	700	0	200	0	3,000
7	Quang Trung	250	250	50	200	0
8	Ngô Mây	350	100	50	50	0
9	Thắng Lợi	350	300	0	200	0
10	Đăk Cấm	950	250	200	0	3,000
11	Đăk Rơ Wa	1,000	850	200	400	0
12	Vinh Quang	1,400	1200	350	250	0
13	Kroong	1,200	750	0	200	0
14	Ngọc Bay	1,400	1400	50	200	0
15	Hoà Bình	1,600	1,100	350	300	0
16	Ia Chim	2,500	2250	850	600	0
17	Đoàn Kết	850	400	100	150	0
18	Đak Năng	500	350	100	100	0
19	Đăk Blà	950	800	400	200	0
20	Chư Hreng	250	200	0	250	0
Cộng		16.400	11.000	3.200	3.500	15.000

